



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ HỘP HẠ LONG

A: 71 Lê Lai, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

T: (+84 225) 3836 692 F: (+84 225) 3836 155 W: www.halongcanfoco.com

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ HỘP HẠ LONG
Ký ngày: 23/10/2026 16:57:22

Hải Phòng, ngày 23 tháng 10 năm 2026
Haiphong, October 23rd, 2026

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

To: STATE SECURITIES COMMISSION
HANOI STOCK EXCHANGE

Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận quý 3 năm 2026 so với quý 3 năm 2025, báo cáo quý 3 năm 2026 bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ trên Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ; chênh lệch lợi nhuận quý 3 năm 2026 so với quý 3 năm 2025, báo cáo quý 3 năm 2026 bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này trên Báo cáo Kết quả kinh doanh hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation hereby would like to provide an explanation regarding the difference in profit between the third quarter of 2026 and the third quarter of 2025, Profit or loss statement (hereinafter referred to as "P&L") indicated a loss in the third quarter of 2026, shifting from a profit in the same period of the previous year to a loss in the Parent Company's P&L; and the difference in profit between the third quarter of 2026 and the third quarter of 2025, P&L indicated a loss in the third quarter of 2026, shifting from a profit in the same period of the last year to a loss in the Consolidated Statement of P&L. The details are as follows:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ: / Separate Financial Statements (Parent Company):

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Quý III.2026/ Quarter III.2026	Quý III.2025/ Quarter III.2025	CHÊNH LỆCH/ DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	19,320	132,052	(112,732)	-85%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	3,400	4,963	(1,563)	-31%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	Net revenue from sale of goods and rendering of services	15,920	127,089	(111,168)	-87%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	15,865	93,329	(77,464)	-83%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	Gross profit from sale of goods and rendering of services	0,056	33,760	(33,704)	-100%
6. Lãi/ lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư	Profit/loss from the sale and liquidation of investment properties.	-	-	-	
7. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	0,001	8,100	(8,099)	-100%
8. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	0,312	0,676	(0,364)	-54%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- In which: Interest expenses	0,201	0,463	(0,262)	-57%
9. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	11,003	24,695	(13,692)	-55%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	3,167	4,780	(1,612)	-34%

Chỉ tiêu	Item	Quý III.2026/ Quarter III.2026	Quý III.2025/ Quarter III.2025	CHÊNH LỆCH/ DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20+21+22-(23+25+26))	Operating profit	(14,425)	11,709	(26,134)	-223%
12. Thu nhập khác	Other income	0,012	0,870	(0,858)	-99%
13. Chi phí khác	Other expenses	0,002	0,002	(0,000)	-16%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	Other profit	0,010	0,867	(0,857)	-99%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	Net profit before tax	(14,415)	12,576	(26,991)	-215%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	Current corporate income tax expense	0,000	1,184	(1,184)	-100%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Deferred corporate income tax expense	-	-	-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	Net profit after tax	(14,415)	11,392	(25,808)	-227%

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ Quý 3 năm 2026 ghi nhận lỗ 14,415 tỷ đồng, giảm 25,808 tỷ đồng (giảm 227%) so với cùng kỳ năm 2025 (chuyển từ lãi 11,392 tỷ sang lỗ 14,415 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu do: Doanh thu thuần giảm 87% dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 33,704 tỷ đồng dù các khoản chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm lần lượt là 55% và 34%.

In the third quarter of 2026, the parent company recorded a net loss after tax of VND 14.415 billion, a decrease of VND 25.808 billion, equivalent to 227% compared with that of 2025 (shifting from a profit of VND 11.392 billion to a loss of VND 14.415 billion). This downturn was primarily driven by: An 87% decline in net revenue leading to a VND 33.704 billion drop in gross profit, even though selling and administrative expenses decreased by 55% and 34%, respectively.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất: /Consolidated Financial Statement:

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Quý III.2026/ Quarter III.2026	Quý III.2025/ Quarter III.2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	95,575	179,640	(84,065)	-47%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	3,400	9,901	(6,501)	-66%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	Net revenue from sale of goods and rendering of services	92,175	169,739	(77,564)	-46%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	80,043	126,411	(46,368)	-37%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	Gross profit from sale of goods and rendering of services	12,133	43,328	(31,195)	-72%
6. Lãi/lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư	Profit/loss from the sale and liquidation of investment properties.	-	-	-	

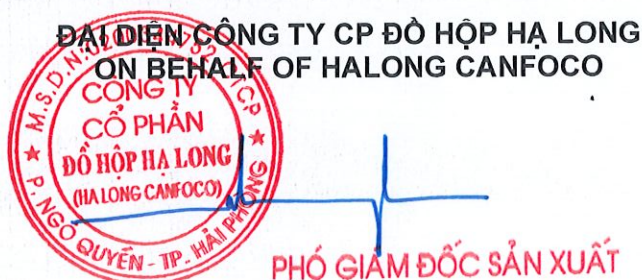
Chỉ tiêu	Item	Quý III.2026/ Quarter III.2026	Quý III.2025/ Quarter III.2025	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
7. Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Income from financial activities</i>	0,299	0,593	(0,294)	-50%
8. Chi phí tài chính	<i>Expenses from financial activities</i>	1,170	1,163	0,007	1%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	<i>- In which: Interest expenses</i>	0,831	0,633	0,198	31%
9. Chi phí bán hàng	<i>Selling Expenses</i>	12,863	26,553	(13,690)	-52%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	<i>Administration Expenses</i>	6,275	7,167	(0,892)	-12%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - (23 + 25 + 26))	<i>Operating profit</i>	(7,876)	9,039	(16,915)	-187%
12. Thu nhập khác	<i>Other income</i>	0,019	0,870	(0,851)	-98%
13. Chi phí khác	<i>Other expenses</i>	0,003	0,002	0,000	9%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	<i>Other profit</i>	0,016	0,867	(0,851)	-98%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	<i>Net profit before tax</i>	(7,860)	9,906	(17,766)	-179%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	0,756	2,262	(1,506)	-67%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	<i>Deferred corporate income tax expense</i>	-	-	-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	<i>Net profit after tax</i>	(8,615)	7,644	(16,260)	-213%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 3 năm 2026 lỗ 8,615 tỷ, tức là giảm 16,260 tỷ, tương ứng giảm 213% so với quý 3 năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do quý 3 năm 2026 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 46% (chủ yếu giảm của hoạt động nội địa), giá vốn giảm 37%, chi phí bán hàng giảm 52% và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 12% trong khi chi phí lãi vay tăng 31% so với cùng kỳ năm trước dẫn đến lợi nhuận hợp nhất lỗ 7,860 tỷ trước thuế và lỗ 8,615 tỷ sau thuế.

In the third quarter of 2026, the consolidated loss after tax amounted to VND 8.615 billion, representing a decrease of VND 16.260 billion, (equal to 213%), compared to the third quarter of 2025. This result was primarily driven by a 46% decline in net revenue from sales and services (mainly due to a drop in domestic operations). Similarly, the cost of goods sold, selling expenses, and administrative expenses decreased by 37%, 52%, and 12% respectively, while interest expenses rose by 31% compared to the same period last year. As a consequence, the company recorded a consolidated loss of VND 7.860 billion before tax and 8.615 billion VND after tax.

Công ty chúng tôi xin được giải trình với Quý Cơ quan./.

Our Company hereby would like to provide an explanation to esteemed Agency./.



PHÓ GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT
Cao Nhất Huy